

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 3409/BV-HCQT
V/v mời chào giá dịch vụ vệ sinh
công nghiệp năm 2024

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Quý Công ty (Nhà thầu).

Bệnh viện thành phố Thủ Đức thực hiện kế hoạch thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2024, Bệnh viện kính mời các Đơn vị quan tâm vui lòng gửi Hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: dịch vụ vệ sinh công nghiệp năm 2024 tại Bệnh viện thành phố Thủ Đức.
2. Phạm vi cung cấp: theo Phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
4. Loại hợp đồng: trọn gói
5. Địa điểm thực hiện: 29 Phú Châu, P. Tam Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
6. Hiệu lực của Hồ sơ chào giá: tối thiểu 90 ngày.
7. Yêu cầu về chào giá: chào giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các chi phí khác theo quy định.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: đến hết ngày 01/12/2023 hoặc đến khi Bệnh viện nhận đủ báo giá theo quy định.
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và Hồ sơ chào giá.

Quý đơn vị vui lòng gửi Hồ sơ chào giá:

- Qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp: Bản giấy có thể hiện rõ thời gian và hiệu lực của hồ sơ, ký tên, đóng dấu gửi về địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị, Bệnh viện thành phố Thủ Đức, địa chỉ: 29 Phú Châu, P. Tam Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
- Qua mail: file mềm Bảng báo giá về email: muasam.nb@gmail.com

Người phụ trách: Huỳnh Thảo, số điện thoại: 0908 430 647

10. Yêu cầu khác

Hồ sơ chào giá bao gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá, Bảng báo giá của Nhà thầu (có ký tên, đóng dấu, có thời gian và hiệu lực).
- Catalogue thể hiện hình ảnh sản phẩm, thông số kỹ thuật của sản phẩm chào giá và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.

Trân trọng. *phần*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P. HCQT (THAO, 2b)

W **GIÁM ĐỐC** *mu*
PHÓ GIÁM ĐỐC

TS.BS. Vũ Trí Thanh

PHỤ LỤC
DANH MỤC PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC
CUNG CẤP DỊCH VỤ VỆ SINH CÔNG NGHIỆP NĂM 2024

(Đính kèm Thư mời chào giá số: 3409/BV-HCQT ngày 20 tháng 11 năm 2023)

I. Phạm vi cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp

Số lượng nhân sự: tối thiểu 67 người ở cả 2 địa điểm.

Trong đó: nhân viên vệ sinh là 64 người, Nhân viên Quản lý và Giám sát là 03 người.

1. Tại địa điểm 1: 29 Phú Châu, phường Tam Phú, Tp. Thủ Đức, TP. HCM

Thời gian làm việc: 365 ngày. Từ thứ 2 đến Chủ nhật (kể cả ngày nghỉ, lễ, tết)

Thời gian các ca:

+ Ca 1: bắt đầu từ 6:00 đến 18:00

+ Ca 2: bắt đầu từ 18:00 đến 6:00 sáng ngày hôm sau (Ca 2 áp dụng tại các khu vực đặc biệt bao gồm: Khoa Gây mê hồi sức, Khoa Hồi sức tích cực chống độc, Đơn vị hồi sức Nhi, Khoa Hồi sức tim mạch, Khoa Sản khu D, Khoa Cấp cứu, Khoa Nội Thận- Thận nhận tạo và các khu vực khác tùy tình hình thực tế)

STT	Khu vực thực hiện		Số lượng nhân sự	Thời gian cung cấp dịch vụ
1	KHU A (8 người)	Tầng trệt: Khu Sảnh chính; Quầy đăng kí, quầy thu phí, quầy hướng dẫn,...; Khu khám Bảo hiểm Y tế; Khu khám chất lượng cao (Khu E'); Khu siêu âm; Phòng Công nghệ thông tin 1; Phòng thu phí (chân cầu thang); Nhà vệ sinh trong Khu E'; Hàng lang xung quanh khu vực.	Ca 1: 3 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Tầng trệt: Khoa Cấp cứu; Phòng sàng lọc Khoa cấp cứu; Nhà vệ sinh trong Khoa cấp cứu.	Ca 1: 2 người Ca 2: 2 người	
		Tầng 1: Khoa Dinh dưỡng, các phòng khám (023-032); Nhà vệ sinh thuộc Tầng 1 Khu A	Ca 1: 1 người	
2	KHU B (7 người)	Tầng trệt: Khoa Chẩn đoán hình ảnh; Phòng tiểu phẫu, Phòng bó bột; Phòng khám 019, 020; Khoa Thăm dò chức năng; Khoa Huyết học truyền máu; Khoa Sinh hóa - miễn dịch; Quầy thu phí cận lâm sàng; Hàng lang xung quanh khu vực các khoa CĐHA, TDCN, HHTM, HSMD.	Ca 1: 2 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Tầng trệt: Nhà vệ sinh khu Cận lâm sàng (cạnh phòng bó bột và Khoa Giải phẫu bệnh)	Ca 1: 1 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	

STT	Khu vực thực hiện		Số lượng nhân sự	Thời gian cung cấp dịch vụ
2	KHU B (7 người)	Tầng 1: Khoa Nội tổng hợp; Khoa truyền nhiễm; Nhà vệ sinh thuộc tầng 1 Khu B	Ca 1: 3 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Tầng 2: Khoa Nội thần kinh	Ca 1: 1 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
3	KHU C VÀ KHU VỰC PHÍA SAU KHU C (15 người)	Tầng hầm: Khu phát thuốc BHYT- Khoa Dược; Khu vực ghế chờ.	Ca 1: 2 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Tầng trệt: Nhà thuốc Bệnh viện; Khoa Phẫu thuật – Tạo hình thẩm mỹ; Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.		
		Tầng trệt: Khoa Hồi sức tích cực chống độc; Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.	Ca 1: 1 người Ca 2: 1 người	
		Tầng trệt: Đơn vị Hồi sức tích cực Nhi; Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.	Ca 1: 1 người Ca 2: 1 người	
		Tầng trệt: Các Phòng khám thân thiện và khám sức khỏe; Khu đồ vải- Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Phòng Công nghệ Thông tin 2; Nhà vệ sinh công cộng.	Ca 1: 1 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
		Tầng 1: Khoa Mắt; Khoa Sản C; Khoa Ngoại Lồng ngực mạch máu; Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.	Ca 1: 1 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
		Tầng 2: Khu phẫu thuật tim; Nhà vệ sinh trong khu vực.	Ca 1: 1 người Ca 2: Nhân sự Ca 2 (Khoa GMHS) hỗ trợ	
		Tầng 3: Khoa Hồi sức tim mạch; Khu cách ly; Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.	Ca 1: 1 người Ca 2: 1 người	
		Tầng 4: Khoa Ngoại thần kinh; Khoa Tiết niệu – Nam khoa; Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.	Ca 1: 1 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
		Tầng 5: Khoa Tai mũi họng; Khoa Nội tiết; Khoa Răng Hàm Mặt; Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.	Ca 1: 1 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
		Tầng 6: Khoa Chấn thương chỉnh hình - Cơ xương khớp; Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.	Ca 1: 2 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
		Tầng 7: Khoa Tâm thể; Phòng Công nghệ thông tin 2 (Server); Nhà vệ sinh trong khu vực khoa.		

STT	Khu vực thực hiện		Số lượng nhân sự	Thời gian cung cấp dịch vụ
4	KHU D VÀ KHU F (12 người)	Tầng trệt: Khoa Sản khu D	Ca 1: 1 người Ca 2: 1 người	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Tầng trệt: Khoa Y học cổ truyền; Khu đồ hấp, Khu khử khuẩn, tiệt khuẩn trung tâm - Khoa KSNK; Phòng thay đồ khử khuẩn, tiệt khuẩn trung tâm - Khoa KSNK; Nhà giặt-Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Trạm xử lý nước thải; Kho bảo trì; Hành lang xung quanh khu vực.	Ca 1: 1 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
4	KHU D VÀ KHU F (12 người)	Tầng trệt: Khoa Vi sinh; Phòng lấy máu; Phòng khám 021 và 039; Hành lang chung, xung quanh khu vực.	Ca 1: 1 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Tầng 1: Khoa Gây mê hồi sức	Ca 1: 2 người Ca 2: 1 người	
		Tầng 2: Khoa Nhi; Phòng bệnh khoa Ngoại tổng hợp; Phòng truyền thuốc, pha thuốc khoa Ung bướu.	Ca 1: 2 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
		Tầng 2: Khu Hành chính: Phòng Ban Giám đốc, Phòng họp BGD, Phòng họp khu hành chính, Phòng Hành chính Quản trị, Phòng Kế hoạch tổng hợp 1, Tổ Bảo hiểm, Phòng Quản lý chất lượng, Phòng điều dưỡng, Kho HCQT, Nhà vệ sinh nhân viên.	Ca 1: 1 người	
		Tầng 3: Khoa Ngoại tổng hợp; Khoa Ung bướu.	Ca 1: 1 người Ca 2: 1 người	
5	KHU E (3 người)	Khu khám chữa bệnh chất lượng cao (Phòng khám số 044 – 059); Phòng nội soi + X-Quang + CT-Sanner (Theo yêu cầu); Khoa Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng (Theo yêu cầu); Khoa Giải phẫu bệnh; Phòng lấy mẫu xét nghiệm (Theo yêu cầu); Đơn vị bào chế Dược (<i>lưu ý: nhân sự thực hiện tại vị trí này không kiêm nhân sự phụ trách nhà vệ sinh</i>); Văn phòng Khoa Khám bệnh; Kho Hành chính Quản trị; Nhà vệ sinh khu E Dịch vụ; Hành lang xung quanh khu vực.	Ca 1: 3 người	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
6	KHU G (6 người)	Tầng hầm: Hội trường	Ca 1: 1 người	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Tầng trệt: Phòng khám Vật lý trị liệu; Phòng khám Khoa Thận; Phòng khám Nha dịch vụ.		

STT	Khu vực thực hiện		Số lượng nhân sự	Thời gian cung cấp dịch vụ
6	KHU G (6 người)	Tầng trệt, Tầng 1: Khoa Nội thận – Thận nhân tạo; Kho của khoa Thận; Hệ thống nước RO.	Ca 1: 2 người Ca 2: 1 người	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Tầng 2,3: Khoa Nội tim mạch – Lão học.	Ca 1: 2 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần.	
7	KHU H (1 người)	Phòng tiếp công dân; Phòng Bảo vệ (Cổng 1 và 2); Khoa Da liễu	Ca 1: 1 người	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
8	KHU VỰC CÔNG CỘNG VÀ NGOẠI CẢNH (10 người)	- Các Nhà vệ sinh công cộng: Khu D lầu 2 (khu vực Khoa Nhi), Khu D lầu 3; Khu C mỗi tầng; Khu G mỗi tầng và các khu vực khác (nếu có phát sinh). - Nhà vệ sinh nhân viên.	Ca 1: 2 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần; duy trì thu gom rác thường xuyên.	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
		Thùng rác công cộng lớn, nhỏ; Nhà rác; Khu vực tập kết rác; Nhà đại thể.	Ca 1: 4 người Ca 2: Hỗ trợ phát sinh khi cần; duy trì thu gom rác thường xuyên.	
		Các Phòng máy phát điện		
		Hệ thống Oxy hóa lỏng		
		Trụ ATM (trong và trước cổng bệnh viện);		
		- Hàng lang công cộng; - Lan can, bậc tam cấp, chiếu nghỉ; - Thang bộ, thang máy, thang dốc; - Khu vực ngồi chờ, ghế ngồi chờ		
		- Khuôn viên sân bên trong Bệnh viện; - Vĩa hè xung quanh khuôn viên; - Vĩa hè bên ngoài Bệnh viện; - Hòn non bộ, Đài phun nước; - Chậu cây, bồn hoa.	Ca 1: 4 người	
		Mái nhà và mái đón cần quét rác, lá cây		
		Bãi giữ xe		
		Khu vực tầm cao (theo lịch định kỳ): Bề mặt kính tầm cao ngoài trời. Mái đón kính cập hồng các dãy tòa nhà. Quét mạng nhện; Quạt treo tường, quạt trần, quạt thông gió, ống thông gió; Máng đèn chiếu sáng, mặt ngoài máy lạnh; Trần nhà, tường trên cao, gờ tường trên cao, đồng hồ treo tường (nếu có). Màn hình ti vi, hệ thống loa phát thanh.	Ca 1: 4 người	

STT	Khu vực thực hiện		Số lượng nhân sự	Thời gian cung cấp dịch vụ
9	KHÁC (3 người)	Giám sát: - Giám sát nhân viên vệ sinh; - Pha hóa chất theo tỷ lệ quy định; - Phân phối vật tư và hóa chất; - Kiểm tra chất lượng công việc; - Báo cáo hàng ngày cho Quản lý.	Ca 1,2: 3 người	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

2. Tại địa điểm 2: 14 Phú Châu, phường Tam Phú, Tp. Thủ Đức, TP. HCM

Thời gian làm việc: 365 ngày. Từ thứ 2 đến Chủ nhật (kể cả ngày nghỉ, lễ, tết)

Thời gian các ca:

+ Khối văn phòng: bắt đầu từ 7:00 đến 17:00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6

+ Kho và Khu vực công cộng: bắt đầu từ 6:00 đến 18:00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật (kể cả ngày nghỉ, lễ, tết)

Khu vực thực hiện		Số lượng nhân sự	Thời gian cung cấp dịch vụ
KHỐI VĂN PHÒNG	Đơn vị chăm sóc tại nhà Đơn vị Đảng ủy Phòng Công tác xã hội Phòng Đào tạo và Chỉ đạo tuyến Phòng Kế hoạch tổng hợp 2 Phòng Tài chính kế toán Phòng Vật tư – Trang thiết bị y tế Phòng Tổ chức cán bộ Đơn vị chuyên môn Dược- Dược lâm sàng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Phòng họp 104; Phòng tiếp đoàn Phòng nghỉ tài xế;	1 người (Hỗ trợ phát sinh khi cần)	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
KHO	Khoa Dược-Kho chẩn Kho Vật tư TTBYT Kho P. Tổ chức cán bộ Kho P.CTXH Kho hồ sơ bệnh án Kho kiểm soát nhiễm khuẩn	1 người	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
KHU VỰC CÔNG CỘNG	Bãi giữ xe nhân viên, Bãi Xe cấp cứu Khu vực nhà vệ sinh		

II. Nội dung chi tiết công việc và tần suất thực hiện

1. Phòng làm việc hành chính, văn phòng khoa, hành lang của các khoa/phòng

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: Bàn, ghế; các thiết bị/dụng cụ văn phòng; chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	1 lần			
2	Vệ sinh máy nước nóng/lạnh (thân, vòi, khay)	lần/ ngày	1 lần			
3	- Quét ẩm và lau sàn; - Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, công tắc điện, hộp CB, chuông bấm.	lần/ ngày	2 lần			
4	Lau sạch: - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay. - Cửa sổ, cửa kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa; - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		
5	Tổng vệ sinh các loại xe inox, xe nhựa phục vụ cho công tác chăm sóc như: Xe tiêm, xe thay băng, Xe đựng phương tiện cấp cứu, xe để máy đo,.....	lần/ tuần		1 lần		
6	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
7	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 tuần			1 lần	
8	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có).	lần/ tháng				1 lần
9	- Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tháng				1 lần
10	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/ tháng				1 lần
11	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá $\frac{3}{4}$ thùng				
12	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
13	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

2. Hội trường

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Quét ẩm và lau sàn	lần/ ngày	2 lần			

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
2	Lau sạch: - Bàn, ghế, bục nói; - các thiết bị/dụng cụ văn phòng; - cửa ra vào, tay nắm cửa; công tắc điện, hộp CB, chuông bấm; - chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay (nếu có)	lần/ ngày	2 lần			
3	- Lau sạch: Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		
4	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
5	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 tuần			1 lần	
6	Vệ sinh Phòng điều chỉnh âm thanh và Kho Hội trường	lần/2 tuần			1 lần	
7	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có).	lần/ tháng				1 lần
8	- Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao, đồng hồ treo tường; hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường, vách ngăn di động.	lần/ tháng				1 lần
9	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/ tháng				1 lần
10	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
11	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
12	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

3. Phòng bác sĩ, phòng điều dưỡng, phòng nghỉ nhân viên

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Bàn, ghế; - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - Giường; - Các thiết bị/dụng cụ văn phòng; - Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	1 lần			
2	- Quét ẩm và lau sàn; - Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, công tắc điện, hộp CB, chuông bấm.	lần/ ngày	2 lần			

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
3	Vệ sinh máy nước nóng/lạnh (thân, vòi, khay)	lần/ ngày	2 lần			
4	Lau sạch: - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Cửa sổ, cửa kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa; - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		
5	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
6	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 tuần			1 lần	
7	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có).	lần/ tháng				1 lần
8	- Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tháng				1 lần
9	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/ tháng				1 lần
10	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá $\frac{3}{4}$ thùng				
11	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
12	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

4. Khu vực các phòng khám bệnh, phòng thủ thuật (phòng tiểu phẫu, phòng bó bột...)

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Bàn, ghế, ghế chờ; - Các thiết bị/dụng cụ văn phòng; - Hộp để khăn/giấy.	lần/ ngày	1 lần			
2	- Quét ẩm và lau sàn; - Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, công tắc điện, hộp CB, chuông bấm; Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay. - Lau sạch: giường khám; giường tiểu phẫu/thủ thuật; Xe thay băng, Bàn tiểu phẫu, bàn Mayo, cây truyền dịch, thiết bị/dụng cụ chuyên môn.	lần/ ngày	2 lần			
3	Vệ sinh bồn rửa tay, bồn rửa dụng cụ	lần/ ngày	3 lần			
4	Lau sạch: - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo;	lần/ tuần		1 lần		

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
	- Cửa sổ, cửa kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường. - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.					
5	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
6	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 tuần			1 lần	
7	Lau sạch: màn hình ti vi, hệ thống loa.	lần/2 tuần			1 lần	
8	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/2 tuần			1 lần	
9	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có).	lần/ tháng				1 lần
10	- Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh.	lần/ tháng				1 lần
11	- Xử lý, đổ bỏ dịch tiết đường hô hấp, dịch tiết cơ thể của người bệnh trong các vật dụng chứa dịch theo quy định; - Làm sạch vật dụng chứa dịch sau khi đổ bỏ.		Thường xuyên, sau các lần đổ dịch và cuối ngày làm việc			
12	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.		Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng			
13	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng		Theo lịch của Bệnh viện			
14	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)		Theo lịch của Bệnh viện			

5. Khu vực chăm lâm sàng

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Bàn, ghế, ghế chờ; giường khám - Các thiết bị/dụng cụ văn phòng, hộp để khăn/giấy. - Cửa ra vào, tay nắm cửa; - Công tắc điện, hộp CB, chuông bấm; - Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	2 lần			
2	Quét ẩm và lau sàn	lần/ ngày	2 lần			
3	Vệ sinh bồn rửa tay, bồn rửa dụng cụ	lần/ ngày	3 lần			
4	Lau sạch: - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Cửa sổ, cửa kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường. - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
5	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
6	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 tuần			1 lần	
7	Lau sạch: màn hình ti vi, hệ thống loa.	lần/2 tuần			1 lần	
8	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/2 tuần			1 lần	
9	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có).	lần/ tháng				1 lần
10	- Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh.	lần/ tháng				1 lần
11	- Xử lý, đổ bỏ dịch tiết đường hô hấp, dịch tiết cơ thể của người bệnh trong các vật dụng chứa dịch theo quy định; - Làm sạch vật dụng chứa dịch sau khi đổ bỏ.		Thường xuyên, sau các lần đổ dịch và cuối ngày làm việc			
12	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.		Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng			
13	Lau sạch, vệ sinh bề mặt các máy móc, thiết bị chuyên môn		Theo yêu cầu của Khoa			
14	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng		Theo lịch của Bệnh viện			
15	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)		Theo lịch của Bệnh viện			

6. Khu vực phòng bệnh nhân

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Kệ, tủ đầu giường, bàn, ghế, giường bệnh; - Bề mặt các máy móc thiết bị; - Cây truyền dịch, Bàn Mayyo, băng ca, xe đẩy bệnh nhân.	lần/ ngày	1 lần			
2	Vệ sinh Hệ thống oxy âm tường	lần/ ngày	1 lần			
3	- Quét ẩm và lau sàn; - Lau sạch: Cửa ra vào, tay nắm cửa; công tắc điện, hộp CB, chuông bấm; chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	2 lần			
4	Lau sạch: - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Cửa sổ, cửa kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tuần		1 lần		
5	Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
6	Tổng vệ sinh: - thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác. - toàn bộ băng ca, xe lăn, bình oxy, thùng lưu đồ vải bẩn.	lần/ tuần		1 lần		
7	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/ tháng				1 lần
8	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có). - Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/ tháng				1 lần
9	- Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh. - Lau sạch: màn hình ti vi, hệ thống loa (nếu có)	lần/ tháng				1 lần
10	- Xử lý, đổ bỏ dịch tiết đường hô hấp, dịch tiết cơ thể của người bệnh trong các vật dụng chứa dịch theo quy định; - Làm sạch vật dụng chứa dịch sau khi đổ bỏ.	Thường xuyên, sau các lần đổ dịch và cuối ngày làm việc				
11	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¼ thùng				
12	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
13	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

7. Khu vực Khoa gây mê hồi sức

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Cọ rửa dép với nước xà phòng sau đó xả sạch, lau khô, xếp vào nơi qui định	lần/ ngày	1 lần			
2	Lau sạch: - Bàn, ghế, ghế chờ; - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - Các thiết bị/dụng cụ văn phòng.	lần/ ngày	2 lần			
3	- Vệ sinh bồn rửa tay, bồn rửa dụng cụ, nhà tắm, nhà vệ sinh; - Lau sạch gương, làm sạch bên trong và bên ngoài của bồn rửa, vòi nước. - Làm sạch tất cả các khung, máy, hộp đựng dung dịch hoặc xà phòng vệ sinh tay, hộp đựng khăn lau tay - Rửa sạch hệ thống thoát nước dưới bồn rửa, sử dụng hóa chất khử khuẩn ngâm trong thời gian đủ để hóa chất tiếp xúc làm sạch bồn rửa sau đó xả nước cho đến khi sạch và để khô.	lần/ ngày	2 lần			

PHÒNG
CHUYÊN
BỆNH
HỘI
SỨC

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
	- Cọ rửa sạch bề, bồn cầu của nhà vệ sinh bao gồm cả bên trong, bên ngoài, phía dưới của vành bồn cầu bằng dung dịch tẩy rửa hoặc khử khuẩn trong thời gian quy định của hóa chất làm sạch.					
4	- Quét ẩm và lau sàn; - Lau sạch cửa ra vào, tay nắm cửa, công tắc điện, hộp CB, chuông bấm; Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	3 lần			
5	Lau sạch: - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Cửa sổ, cửa kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường. - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		
6	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
7	Tổng vệ sinh bề mặt cửa ra vào, cửa sổ, kho, khu vực để dụng cụ sạch, nội thất của khoa, tủ lạnh, tủ hấp, tủ sấy, máy làm đá.	lần/ tuần		1 lần		
8	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/ tuần		1 lần		
9	Lau sạch: màn hình ti vi, hệ thống loa.	lần/2 tuần			1 lần	
10	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/2 tuần			1 lần	
11	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có). - Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh.	lần/ tháng				1 lần
12	Vệ sinh tất cả bề mặt sàn, nhà vệ sinh, khu vực rửa tay, phương tiện, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với người bệnh như xe đẩy, cáng, ống nghe, điện thoại, bàn phím máy chuyên dụng.	Thường xuyên (tối thiểu 2 lần/ngày) và khi cần				
13	- Xử lý, đổ bỏ dịch tiết đường hô hấp, dịch tiết cơ thể của người bệnh trong các vật dụng chứa dịch theo quy định; - Làm sạch vật dụng chứa dịch sau khi đổ bỏ.	Thường xuyên, sau các lần đổ dịch và cuối ngày làm việc				
14	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
15	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
16	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

8. Nhà thuốc bệnh viện, tầng hầm cấp phát thuốc

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - Ghế chờ; - Tủ mát trữ thuốc (mặt trong, mặt ngoài).	lần/ ngày	1 lần			
2	Lau sạch: - Bàn, quầy, ghế, máy móc thiết bị/dụng cụ văn phòng; - Cửa ra vào, tay nắm cửa; - Công tắc điện, hộp CB; - Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	2 lần			
3	Lau sạch tấm chắn, vách kính tại các quầy	lần/ ngày	3 lần			
4	- Lau sạch thùng thư góp ý, thùng từ thiện; - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		
5	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
6	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 tuần			1 lần	
7	Lau sạch: - Màn hình ti vi, hệ thống loa; - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Cửa sổ, cửa kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/2 tuần			1 lần	
8	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có). - Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh.	lần/ tháng				1 lần
9	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/ tháng				1 lần
10	Quét ẩm và lau sàn	Thường xuyên và duy trì sạch trong ngày				
11	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
12	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
13	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

9. Khu vực công cộng: sảnh; quầy/bàn đăng ký, thu phí, hướng dẫn...

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Bàn, quầy, ghế, máy móc thiết bị/dụng cụ văn phòng; - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - Công tắc điện, hộp CB; - Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	2 lần			
2	Lau sạch: - Tấm chắn, vách kính tại các quầy; - Cửa ra vào, tay nắm cửa; - Cửa kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa.	lần/ ngày	3 lần			
3	Lau sạch: - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Thùng thư góp ý, thùng từ thiện.	lần/ tuần		1 lần		
4	Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		
5	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
6	- Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...) - Lau sạch: Màn hình ti vi, hệ thống loa.	lần/2 tuần			1 lần	
7	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/2 tuần			1 lần	
8	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có). - Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh. - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tháng				1 lần
9	Quét ẩm và lau sàn	Thường xuyên và duy trì sạch trong ngày				
10	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá $\frac{3}{4}$ thùng				
11	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
12	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

10. Khu vực công cộng: hàng lang

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: bàn, ghế chờ, quầy; chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay; Công tắc điện, hộp CB.	lần/ ngày	1 lần			
2	Vệ sinh máy nước nóng/lạnh (thân, vòi, khay) và mặt ngoài máy bán nước tự động.	lần/ ngày	2 lần			

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
3	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
4	Lau sạch thùng thư góp ý, thùng từ thiện.	lần/ tuần		1 lần		
5	Lau sạch: - Bảng tên, bảng hiệu, bảng thông tin, tranh treo; - Màn hình ti vi, hệ thống loa.	lần/2 tuần			1 lần	
6	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 tuần			1 lần	
7	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/2 tuần			1 lần	
8	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có); - Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có); hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh; - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường. - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tháng				1 lần
9	Đổ bỏ nước xả máy lạnh tại một số vị trí	Thường xuyên				
10	- Quét ẩm và lau sàn; - Vệ sinh bồn rửa tay, bảng hướng dẫn, kệ, gương, hộp giấy, khăn (toàn bộ khu vực hàng lang)	Thường xuyên và duy trì sạch trong ngày				
11	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
12	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
13	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

11. Khu vực công cộng: cầu thang bộ, cầu thang dốc, bậc tam cấp, chiếu nghỉ

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Thùng thư góp ý, thùng từ thiện; - Công tắc điện, hộp CB.	lần/ ngày	1 lần			
2	Quét ẩm và lau các bậc thang, tay vịn, chiếu nghỉ và lan can.	lần/ ngày	2 lần			
3	Lau sạch Bảng hiệu, Bảng thông tin, Bảng hướng dẫn	lần/ Tuần		1 lần		
4	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
5	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

12. Khu vực công cộng: thang máy

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	- Vệ sinh Bên trong và mặt ngoài thang máy (vách, thanh vịn, bảng hướng dẫn), cửa thang máy (mặt trong, mặt ngoài); - Lau sạch bảng điều khiển thang máy; - Gom rác, làm sạch rác, bụi trong các khe cửa.	lần/ ngày	2 lần			
2	Quét ẩm và lau sàn	lần/ ngày	2 lần			
3	Tổng vệ sinh thang máy	lần/ Tuần			1 lần	
4	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

13. Khu vực nhà vệ sinh: nhà vệ sinh công cộng, nhà vệ sinh nhân viên, nhà vệ sinh trong phòng bệnh nhân

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	- Tổng vệ sinh nhà vệ sinh vào cuối ngày và khử mùi; - Vệ sinh thùng rác.	lần/ ngày	1 lần			
2	Lau sạch: - Gương, móc treo, tay vịn; - Hộp giấy/khăn; - Cửa ra vào, tay nắm cửa, vách ngăn; - Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	2 lần			
3	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
4	- Lau sạch: Bảng hiệu, Bảng thông tin, Bảng tên, Bảng hướng dẫn. - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tuần		1 lần		
5	Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 tuần			1 lần	
6	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có); - Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao; - Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tháng				1 lần
7	- lau sàn; giữ sàn nhà vệ sinh sạch, khô, không mùi, không nước đọng. - Vệ sinh, chà rửa bồn rửa mặt, bồn tiểu, bồn vệ sinh, khay để bệnh phẩm. - Gom sạch rác, làm sạch bề mặt hố ga thoát nước.	Thường xuyên và duy trì sạch trong ngày				
8	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
9	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
10	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

14. Phòng bảo vệ, phòng tiếp dân

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - máy móc thiết bị/dụng cụ văn phòng;	lần/ ngày	1 lần			
2	Lau sạch: - Bàn, quầy, ghế; - Cửa ra vào, tay nắm cửa - Công tắc điện, hộp CB; - Chai đựng và giá treo chai dung dịch rửa tay.	lần/ ngày	2 lần			
3	Quét ẩm và lau sàn.	lần/ ngày	2 lần			
4	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa sạch bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
5	Tẩy các vết dơ trên tường, sàn nhà.	lần/ tuần		1 lần		
6	- Lau sạch: cửa kính, vách kính (mặt trong, mặt ngoài), khung cửa, màn hình ti vi, hệ thống loa. - Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...)	lần/2 Tuần			1 lần	
7	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có). - Lau sạch máy lạnh (mặt ngoài), trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có) - Lau sạch hộp/kệ, bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh. - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tháng				1 lần
8	Làm sạch sàn bằng máy chà sàn và hóa chất chuyên dụng phù hợp cho từng khu vực.	lần/ tháng				1 lần
9	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
10	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
11	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

15. Kho oxy, phòng máy phát điện

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	- Quét ẩm và lau sàn - Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	lần/ ngày	1 lần			
2	Làm sạch công tắc điện, hộp CB, cửa ra vào, tay nắm cửa	lần/ tuần		1 lần		

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
3	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có); - Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng, mặt ngoài máy lạnh, trần nhà, tường trên cao. - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tháng				1 lần
4	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				

16. Kho: kho vật tư, kho hồ sơ bệnh án, kho KSNK, các kho HCQT, kho TCCB, kho VT-TTBYT, kho CTXH, kho Thận, kho chung

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch: - Bàn, ghế; - Kệ, tủ (bên trong, bên ngoài); - Các thiết bị/dụng cụ văn phòng; - Công tắc điện, hộp CB.	lần/ ngày	1 lần			
2	Quét ẩm và lau sàn	lần/ ngày	2 lần			
3	- Vệ sinh quạt (quạt treo tường, quạt hút, quạt trần, quạt hơi nước,...) - Lau cửa, cửa sổ, cửa kính (mặt trong, mặt ngoài) kể cả khung, vách kính	lần/2 tuần			1 lần	
4	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có); - Làm sạch mặt ngoài máy lạnh, trần nhà, tường trên cao và đồng hồ treo tường (nếu có); - Làm sạch gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tháng				1 lần
5	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
6	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
7	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

17. Nhà đại thể

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	- Lau sạch: công tắc điện, hộp CB - Quét ẩm và lau sàn	lần/ ngày	1 lần			
2	- Quét mạng nhện; - Vệ sinh quạt thông gió, ống thông gió (nếu có); - Làm sạch trần nhà, tường trên cao, gờ cửa, chân tường, góc tường.	lần/ tháng				1 lần
3	- Thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định. - Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại.	Thường xuyên, không để rác tràn quá ¾ thùng				
4	Làm sạch máng đèn và bóng đèn chiếu sáng	Theo lịch của Bệnh viện				
5	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

18. Thu gom rác

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	- Vệ sinh xe vận chuyển rác. - Vệ sinh sàn, cửa nhà rác, vách, trần nhà rác.	lần/ ngày	1 lần			
2	- Vệ sinh thùng rác tại các điểm tập kết. - Vệ sinh thùng rác trong nhà rác.	lần/ tuần		1 lần		
3	Thu gom, phân loại rác từ các điểm và vận chuyển rác đến nơi quy định (nhà rác)	Thường xuyên				
4	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)	Theo lịch của Bệnh viện				

19. Khu vực ngoại cảnh: sân, vỉa hè, bồn cây, chậ cây, đài phun nước, hòn non bộ, khu vực xử lý nước thải, bãi giữ xe

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Tổng vệ sinh thùng rác: cọ rửa bên trong và bên ngoài thùng rác.	lần/ tuần		1 lần		
2	Làm sạch sân và thành hòn non bộ, đài phun nước	lần/2 tuần			1 lần	
3	Quét, thu gom, phân loại và vận chuyển rác đến nơi quy định.	Thường xuyên và duy trì sạch trong ngày				
4	Quét rác, nước đọng	Thường xuyên và khi cần				

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
5	Thay túi đựng rác theo đúng quy định phân loại		Thường xuyên và khi phát sinh			
6	Xử lý dịch tiết roi vãi trên sân, bãi xe, khuôn viên ngoại cảnh của bệnh viện (nếu có).		Thường xuyên và khi phát sinh			
7	Thu gom rác trong chậu cây, bồn hoa, hòn non bộ, đài phun nước.		Thường xuyên và khi phát sinh			
8	Phun thuốc khử khuẩn bề mặt (khi có dịch)		Theo lịch của Bệnh viện			

20. Khu vực mái nhà, mái đón; bề mặt kính, khung, gờ cửa bên trong và bên ngoài các tòa nhà

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Mái nhà: quét và thu gom rác, lá cây trên bề mặt, máng xối.	lần/ tuần		1 lần		
2	Mái đón: - Quét rác, nước đọng; - Lau sạch bụi (đối với mái đón bằng kính)	lần/ tháng				1 lần
3	- Lau sạch bụi, làm bóng kính (mặt trong, mặt ngoài) cao trên 4 mét. - Lau sạch bụi vị trí khung, gờ bên trong và bên ngoài các tòa nhà cao trên 4 mét.	lần/ tháng	1 lần/6 tháng			

21. Khu vực bảng tên Bệnh viện

ST T	Nội dung và yêu cầu chi tiết công việc	Đơn vị tính	Tần suất thực hiện			
			Ngày	Tuần	2 tuần	Tháng
1	Lau sạch kính mặt trong, mặt ngoài	lần/ tháng				1 lần
2	Lau bụi toàn bộ bảng tên, vách tựa xung quanh bảng tên	lần/ tháng				1 lần